

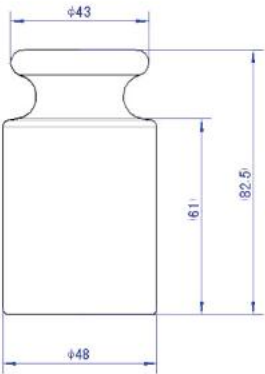
Quả cân E2-1 kg

Hãng sản xuất: Changzhou Accurate Weight Co.,Ltd

Quả cân E2-1 kg

ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT

- Cấp chính xác E2: không hóc điều chỉnh.
- Theo tiêu chuẩn đo lường quốc tế OIML.
- Theo tiêu chuẩn đo lường ĐLVN 50:2009.
- Hiệu chuẩn chuẩn theo đo lường ĐLVN 285:2015.
- Chất liệu: INOX 316 (thép không gỉ).
- Hộp đựng: Nhựa ABS màu trắng
- Định danh: **1 kg**
- Sai số cho phép (+/-): 1.6 mg
- Khối lượng riêng: 7.94-7.96 g / cm³
- Từ tính: ≤25μT
- Kích thước quả cân: (Ø 48 x chiều cao 82.5) mm
- Ứng dụng: Kiểm định /hiệu chuẩn cân cấp chính xác I và II, III) Kiểm tra nội bộ cho cân thông dụng, cân phân tích, cân kỹ thuật.



Thông số kỹ thuật:



MODEL	E2-1 kg
Định danh	1 kg
Hóc điều chỉnh	Không hóc điều chỉnh
Chất liệu	Inox 316 (thép không gỉ)
Hình dạng	Hình trụ tròn
Sai số cho phép (+/-)	1.6 mg
Khối lượng riêng	7.94-7.96 g / cm ³
Từ tính	≤ 25μT
Kích thước quả	(Ø 48 x chiều cao 82.5) mm
Kích thước hộp	(Ø 67 x chiều cao 111) mm
Hộp đựng	Hộp nhựa ABS màu trắng
Hiệu chuẩn	ĐLVN 50:2009 hoặc ĐLVN 285:2015
Trọng lượng	1.1 kg

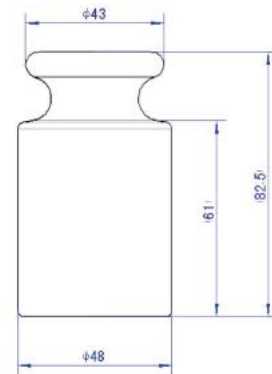
E2 1 kg Calibration Weights

Manufacturer: Changzhou Accurate Weight Co.,Ltd

E2 1 kg Calibration Weights

Product Description

- OIML: E2
 - Value: 1 kg
 - Shape: Cylindrical
 - Structure: Solid
 - Material: Non-magnetic Stainless steel
 - Density: 7.94-7.96 g/cm³;
 - Magnetic Susceptibility: <0.08
 - Package: ABS box
 - Calibration: ĐLVN 50:2009 or ĐLVN 285:2015
 - Tolerance: ± 1.6 mg
 - Weight Dimensions: (Ø 48 x 82.5) mm
- Applications: Verification and calibration of Class I, II, and III weighing instruments; internal testing of general-purpose scales, analytical balances, and precision balances.



Product Description:



OIML	E2
Value	1 kg
Structure	Solid
Material	Non-magnetic Stainless steel
Shape	Cylindrical
Tolerance (+/-)	1.6 mg
Density	7.94-7.96 g / cm ³
Magnetic Susceptibility	<0.08
Weight Dimensions	(Ø 48 x 82.5) mm
Box Dimensions	(Ø 67 x 111) mm
Package	ABS box
Calibration	ĐLVN 50:2009 or ĐLVN 285:2015
Gross Weight	1.1 kg